

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất nông nghiệp đến ngày 25/4/2023

TT	Đơn vị	Sản xuất lúa				Sản xuất rau màu vụ xuân						
		DT gieo cấy lúa (ha)	% so với kế hoạch (%)	DT lúa phân hóa đồng (ha)	DT lúa trở (ha)	DT đã trồng (ha)	% so kế hoạch (%)	Trong đó				
								Bắp cải, su hào, súp lơ	Dưa, bí	Ngô	Cà chua	Rau màu khác
1	TP Hải Dương	2,454	100.2	2,400	648	634	97.5	100	62	35	25	412
2	TP Chí Linh	4,714	100.3	3,299		1,523	101.5	50	147	121	33	1,172
3	TX Kinh Môn	5,486	96.2	4,500		580	116.0	35	193	20	6	326
4	Nam Sách	4,191	103.5	4,191		991	100.1	1	265	184	89	452
5	Thanh Hà	1,032	100.7	1,032		854	117.0	4	29	12	28	781
6	Kim Thành	4,065	101.6	4,065	200	1,176	106.9	30	296	127	13	710
7	Cẩm Giàng	3,885	100.9	3,885		723	96.4	2	238	195	9	279
8	Bình Giang	5,923	100.8	5,923	25	322	92.0	50	32	-	11	229
9	Gia Lộc	3,704	102.9	3,704	30	1,223	97.8	180	221	219	22	581
10	Tứ Kỳ	6,558	99.4	5,000	200	1,039	103.9	210	323	75	14	417
11	Thanh Miện	6,070	98.7	6,070	100	634	97.5	53	57	62	11	451
12	Ninh Giang	6,213	103.6	6,000	135	468	88.3	52	73	89	6	248
Cộng		54,295	100.5	50,069	1,338	10,167	101.7	767	1,936	1,139	267	6,058
CKNT		55,018	100.0	39,906	100	10,161	101.6	735	2,008	1,131	276	6,011

*** Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo trong thời gian tới:**

- Đảm bảo đủ nước tưới dưỡng đề lúa làm đồng, trở bông, vào chắc thuận lợi.
- Bám sát đồng ruộng, giám sát chặt chẽ, dự tính, dự báo, hướng dẫn nông dân phòng trừ tốt các đối tượng: Bệnh đạo ôn cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ, chuột hại trên lúa; bệnh thán thư, rệp sáp, bọ xít, sâu đục cuống quả trên vại; sâu tơ, sâu keo mùa thu, bọ nhậy, bệnh lở cổ rễ trên cây rau màu, cây ngô.

Nơi nhận:

- Cục Trồng trọt, Bộ NN&PTNT;
- VP Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT;
- Đài PTTH, Báo Hải Dương;
- UBND các huyện, TP, TX;
- P.NN&PTNT/K.tế các huyện, TP, TX;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.

(Để báo cáo)

(Để phối hợp thực hiện)

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Thái Nghiệp